

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 08/2024/HS-ST

Ngày: 06/3/2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Viên.

Bà Nguyễn Thị Kim Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Lê – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2024/TLST - HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Đức T**, sinh năm 2003; Nơi ĐKKHKT: Đội 1, thôn Sơn Trung, xã Y, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Chu Đức Thủy và bà: Nguyễn Thị N; Vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 04/11/2020 bị Công an huyện Q, Thành phố Hà Nội ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.250.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Đã nộp phạt ngày 15/3/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phan Thanh B – Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh số 9 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Bị hại: Cháu Chu Đức Lê sinh ngày 24/12/2007. Người đại diện tham gia tố tụng: Chị Chu Thị Lan Anh, sinh năm 1999. Cùng địa chỉ: Đội 1, thôn Sơn Trung, xã Y, huyện Q, Thành phố Hà Nội (chị ruột cháu Lê). Cháu Lê có mặt, chị Lan Anh

xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Bá H, sinh năm 1957. Địa chỉ: Thôn Bùng, xã P, huyện TT, thành phố Hà Nội. Có mặt.

+ Anh Đỗ Tiến TH, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn NT, xã N Mỹ, huyện Q, thành phố Hà Nội. Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1983. Địa chỉ: Đội 1, thôn Sơn Trung, xã Y, huyện Q, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Cháu Trần Anh Đức, sinh ngày 14/12/2007. Địa chỉ: Thôn Liệp Mai, xã N Liệp, huyện Q, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Chị Trần Thị Xuyên sinh năm 1983 (Mẹ đẻ cháu Đức). Cháu Đức, chị Xuyên có mặt.

+ Cháu Nguyễn Hữu Huy Hoàng, sinh ngày 30/7/2007. Địa chỉ: TDP Đình Tổ, thị trấn Q, huyện Q, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Hữu Vương, sinh năm 1984 và chị Phùng Thị Nga, sinh năm 1984 (Bố, mẹ đẻ cháu Hoàng). Cháu Hoàng, chị Nga có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 01/12/2023 Chu Đức T đến nhà anh họ là Chu Đức Lê (sinh ngày 24/12/2007; HKTT: Sơn Trung, Y, Q, Hà Nội) chơi và ngủ lại. T có mượn của anh Lê chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO để chơi điện tử. Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại đó và chiếc xe mô tô BKS: 29V7 - 663.35 để ở sân nhà anh Lê mang đi cầm cố. Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 02/12/2023, lợi dụng lúc anh Lê đang ngủ say, T lấy chiếc điện thoại và chìa khóa xe mô tô để ở vị trí kệ tủ tivi tại phòng khách, ngắt nguồn điện ở hệ thống camera an ninh trong nhà để không ai phát hiện rồi mở khóa xe mô tô BKS: 29V7 - 663.35 và dắt đi. Trước đó T đã nhắn tin cho Nguyễn Hữu Huy Hoàng (sinh ngày 30/07/2007; HKTT: TDP Đình Tổ, thị trấn Q, Q, Hà Nội) rủ Hoàng đi chơi điện tử ở khu vực TDP Hoa Vôi, thị trấn Q. Sau khi lấy được xe, T đến đón Hoàng và nhờ Hoàng cầm cố hộ chiếc xe moto. Hoàng đồng ý và gọi điện cho Trần Anh Đức (sinh ngày 14/12/2007; HKTT: Liệp Mai, N Liệp, Q, Hà Nội) để nhờ Đức tìm chỗ cầm cố xe và sẽ trả công môi giới. Đức đồng ý. Đến khoảng 07 giờ 00 cùng ngày Đức gặp và đưa T, Hoàng đến khu vực cổng thôn Bùng, P, huyện TT, Hà Nội. T ở lại khu vực miếu gần cổng làng còn Hoàng và Đức đi chiếc xe đến nhà ông Nguyễn Bá H để cầm cố. Do quen biết từ trước đó nên Đức

nói chuyện với ông H T thuận cầm cố chiếc xe mô tô BKS: 29V7-663.35 với giá 3.000.000 đồng còn Hoàng đứng bên cạnh. Ông H có gọi điện cho con trai là anh Nguyễn Bá Giáp kinh doanh dịch vụ cầm đồ để nhận cầm cố thì anh Giáp đồng ý nên ông H cho Hoàng cầm cố chiếc xe với giá 3.000.000 đồng và yêu cầu cung cấp căn cước công dân. Ngoài ra hai bên không viết giấy tờ gì khác, khi nào đến lấy xe sẽ tính tiền lãi sau. Đức và Hoàng cầm tiền đi ra ngoài cổng đưa cho T và bảo T trả công cho Đức 200.000 đồng. Sau đó T cùng Đức, Hoàng về nhà nghỉ Xuân N ở khu vực đường Bắc Nam, thị trấn Q thuê một phòng để nghỉ. Quá trình này T đã tiêu hết số tiền mình vừa cầm cố chiếc xe vào mục đích cá nhân (nạp tiền chơi game online). Đến khoảng 09 giờ 00 cùng ngày 02/12/2023, do hết tiền nên T bảo Hoàng, Đức đi bán chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO lấy trộm ở nhà Lê. Đức cùng Hoàng cầm chiếc điện thoại đến quán mua bán sửa chữa điện thoại TH Thu của anh Đỗ Tiến TH ở địa chỉ: TDP Phố Huyện, thị trấn Q để bán. Đức đi vào T thuận với anh TH bán chiếc điện thoại với giá 1.600.000 đồng. Anh TH kiểm tra máy và đồng ý mua. Đức cầm tiền đưa cho Hoàng và Hoàng đưa lại cho Đức 300.000 đồng tiền công bán điện thoại rồi cả hai đi về nhà nghỉ đưa tiền cho T còn Hoàng, Đức đi về. T tiếp tục sử dụng hết số tiền này vào mục đích cá nhân. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh Lê nghi ngờ cho T đã trộm cắp nên ngày 11/12/2023, anh Lê đã đến Công an xã Y để trình báo. Cùng ngày Chu Đức T đến trụ sở Công an xã Y đầu thú.

Đồ vật, tài liệu thu giữ:

- 01 điện thoại OPPO A93 màu đen, kiểu máy: CPH2121, số IMEI1: 867397050185653, số IMEI2: 867397050185646 và 01 ốp điện thoại màu đen mặt sau có in hình phi hành gia kèm theo do anh Đỗ Tiến TH tự nguyện giao nộp.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS: 29V7- 663.35, có SK: RLHJA3926YN748008; SM: JA39E2971093 do ông Nguyễn Bá H tự nguyện giao nộp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 70 ngày 19/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Q xác định:

- 01 xe mô tô BKS: 29V7- 663.35 tại thời điểm định giá ngày 02/12/2023 có giá trị là 13.667.000 đồng

- 01 điện thoại OPPO A93 tại thời điểm định giá ngày 02/12/2023 có giá trị là 2.100.000 đồng;

- 01 ốp điện thoại màu đen mặt sau có in hình phi hành gia tại thời điểm định giá ngày 02/12/2023 có giá trị là 18.000 đồng

- Chi phí làm sim số 0974926694 tại thời điểm định giá ngày 02/12/2023 có giá trị là 50.000 đồng

Tổng cộng giá tài sản định giá là: 15.835.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc điện thoại OPPO là cháu Chu Thị Kiều Anh (SN: 15/8/2010; HKTT: thôn Sơn Trung, Y, Q, Hà Nội), em họ Lê; Chiếc xe mô tô Honda Wave BKS: 29V7- 663.35 anh Lê mượn của cậu ruột là anh Hoàng Văn Cường (sinh năm 1996; HKTT: Sơn Trung, xã Y, huyện Q, Hà Nội). Ngày 20/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại OPPO A93 và ốp điện thoại kèm theo cho cháu Chu Thị Kiều Anh, trả lại chiếc xe mô tô BKS: 29V7- 663.35 cho anh Hoàng Văn Cường, quản lý và sử dụng. Cháu Kiều Anh, anh Cường và anh Lê không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Ngày 14/12/2023 Trần Anh Đức đã giao nộp số tiền 500.000đ để trả lại cho anh TH 300.000đ và ông H 200.000đ. Anh TH yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 1.300.000 đồng; ông H yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 2.800.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được.

Bản cáo trạng số 05/CT – VKSQO ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Chu Đức T tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng.

- Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng). Anh TH yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng).

- Bà Nguyễn Thị N – mẹ bị cáo trình bày: Bà tự nguyện bồi thường tại phiên tòa cho ông H và anh TH thay bị cáo. Bà không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền bà đã bồi thường thay và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Đức T phạm tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Chu Đức T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được bồi thường, không có yêu cầu gì khác nên đề nghị không xem xét.

+ Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

- Người bào chữa trình bày: Không có ý kiến gì về tội danh và điều luật. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã rất ân hận nên ra đầu thú. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tài sản đã được thu hồi và trả cho chủ sở hữu. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 2.000.000đ, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Mẹ bị cáo tự nguyện bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Ông nội bị cáo là người có công với cách mạng, là thương binh. Gia đình bị cáo rất khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, bố mắc nhiều bệnh không lao động được. Bị cáo mới đi làm công ty nhưng hiện không có nghề nghiệp, kinh tế dồn lên vai người mẹ. Xét thấy không cần cách ly khỏi cộng đồng và xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, được cải tạo ngoài xã hội.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin lỗi bị hại và xin lỗi mẹ, xin lỗi người liên quan vì bị cáo mà bị liên lụy. Xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 02/12/2023 tại nhà của anh Chu Đức Lê ở thôn Sơn Trung, xã Y, huyện Q, Thành phố Hà Nội, Chu Đức T (là em

họ của anh Lê) đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại OPPO A93 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 29V7 - 663.35 mang đi bán, cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 15.835.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Chu Đức T đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặc dù đã là người trưởng thành, đang ở độ tuổi lao động, sinh sống trong gia đình thuộc hộ cận nghèo của xã nhưng bị cáo lại không chịu tu chí làm ăn, giúp đỡ gia đình mà sa đà vào tệ nạn chơi game online. Khi không có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân thì nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Do có mối quan hệ họ hàng gần gũi nên cháu Lê đã tin tưởng và không cảnh giác khi bị cáo đến nhà ngủ nhờ rồi hỏi mượn điện thoại để chơi. Lợi dụng điều đó, bị cáo đã ngắt nguồn điện của camera giám sát trong nhà, lấy trộm 01 chiếc điện thoại OPPO A93 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29V7- 663.35 mang đi bán và cầm cố lấy tiền chơi game online, tiêu xài cá nhân. Quá trình điều tra, mẹ bị cáo cũng trình bày bị cáo không có công ăn việc làm, ăn chơi lêu lổng, nhiều lần gia đình phải trả nợ thay, thường xuyên đi đêm về khuya, gia đình không biết đi đâu làm gì nên không bảo lãnh cho bị cáo tại ngoại. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo; Ông nội là người có công với cách mạng; Bị cáo ra đầu thú; Tại phiên tòa mẹ bị cáo đã bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thay bị cáo để khắc phục hậu quả. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Chủ sở hữu hợp pháp của chiếc điện thoại OPPO A93 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29V7- 663.35 đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bà N đã thay bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Bá H số tiền 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng), bồi thường cho anh Đỗ Tiến TH số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng). Ông H và anh TH không có yêu cầu nào khác nên không xem xét.

[7]. Đối với Nguyễn Hữu Huy Hoàng và Trần Anh Đức quá trình điều tra xác định Hoàng và Đức không biết được các tài sản T nhờ mang đi bán và cầm cố là do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Khi nhận cầm cố chiếc xe mô tô BKS: 29V7- 663.35 hộ con trai là anh Nguyễn Bá Giáp, ông H không biết chiếc xe mô tô là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có. Mặt khác, do anh Giáp có giấy phép kinh doanh dịch vụ cầm đồ theo quy định nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Khi mua chiếc điện thoại OPPO A93 anh TH không biết tài sản là do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Chu Đức T phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Chu Đức T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2023.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Chu Thị Lan Anh có quyền kháng cáo bản án trong hạn

15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Công an huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS H.Q;
- UBND xã Y (H.Q, Hà Nội);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đào Thị Thúy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**Các Hội thẩm nhân dân
phán - Chủ tọa phiên toà**

Thẩm

